TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2018/HS-ST
Ngày: 04-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tài.

***Các Hội thẩm nhân dân*:**

1. Ông: Nguyễn Thanh Hoàng.
2. Ông: Nguyễn Văn Ghên.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Quân - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa*:** Ông Huỳnh Văn Mẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2018/HS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế N, sinh năm 1976; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 198/3 Huỳnh Việt Th, phường 2, thành phố T, tỉnh Long An; Chỗ ở hiện nay: 198/3 Huỳnh Việt Th, phường 2, thành phố T, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn C và bà Nguyễn Thị Ngọc T1; Bản thân: Chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 19/12/2017 cho đến ngày 25/12/2017 được trả tự do, hiện nay bị cáo Nguyễn Thế N đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú phường 2, thành phố T, tỉnh Long An, bị cáo có mặt;

Người bị hại: Ông Lê Thanh T2, sinh năm 1985, trú tại số 10, đường 35, phường Hiệp Bình C, quận Đ, Thành phố M. (xin vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Mai Văn Q, sinh năm 1987, trú tại ấp N, xã M, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, (xin vắng mặt).

2. Ông Võ Long H, sinh năm 1994, trú tại ấp 2, xã A, huyện O, tỉnh Long An**,** (xin vắng mặt).

3. Bà Nguyễn Thị Cẩm N, sinh năm 1974, trú tại 88 Nguyễn Trung Tr, phường 2, thành phố T, tỉnh Long An, (xin vắng mặt).

3. Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1948, trú tại: ấp 4, xã X, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, (xin vắng mặt).
4. Bà Trần Thị D, sinh năm 1974, trú tại Ấp M, thị trấn Y, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua mạng xã hội zalo, bị cáo Nguyễn Thế N quen biết và kết bạn với Lê Thanh T2 làm nghề nấu ăn và đấm bóp dạo.

Ngày 06/12/2017, bị cáo N hẹn gặp Toàn đến khu công nghiệp Tân Đức Thuộc xã M, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để đấm bóp cho bị cáo N và được T2 đồng ý. Khoảng 16 giờ ngày 06/12/2017, T2 đi xe buýt đến khu công nghiệp Tân Đức gặp bị cáo N, bị cáo N dùng xe mô tô biển số 62B1-258.89 chở T2 đi ăn uống. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo N chở T2 đến địa phận ấp 3B, xã X, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, lúc này bị cáo N chỉ vào một căn nhà của người dân gần đường và nói là nhà của bị cáo N, sau đó bị cáo N nói với T2 đưa túi xách của T2 để bị cáo N đem vào nhà trước vì ba của bị cáo N khó sợ bị la, rồi bị cáo N sẽ quay lại rước T2 vào nhà. T2 tưởng thật nên đưa túi xách của mình cho bị cáo N giữ, bên trong túi xách có chứa 2.600.000 đồng, 01 máy tính bảng, 01 ví da màu đen và một số giấy tờ tùy thân. Bị cáo N lấy được túi xách của T2 xong lên xe chạy đi. T2 đợi khoảng 15 phút không thấy bị cáo N quay lại nên hỏi thăm người dân gần đó thì biết ngôi nhà đó không phải là nhà của bị cáo N.

Bị cáo N sau khi lừa lấy tài sản, T2 kể lại sự việc cho Đặng Văn Đ và Nguyễn Ngọc C là bạn của T2 nghe. Sau đó, Đ kết bạn trên mạng xã hội zalo với bị cáo N mục đích tìm bị cáo N để báo Công an sử lý hành vi lừa đảo của bị cáo N. Ngày 15/12/2017. Bị cáo N nhắn tin kêu Đ đến huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang để đấm bóp cho bị cáo N, Đđồng ý. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 15/12/2017, T2, Đ và C phát hiện bị cáo Nguyễn Thế N tại xã Long Bình Điền, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang nên báo cơ quan Công an bắt giữ bị cáo N điều tra xử lý.

Tại bản kết luận về định giá tài sản số 78, ngày 18/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đức Hòa kết luận: 01 máy tính bản màu trắng, nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy Tab A6 trị giá 2.513.000 đồng, 01 giỏ xách màu nâu, có dây kéo trị giá 50.000 đồng, 01 bóp da màu đen trị giá 10.000 đồng.

Tổng giá trị bị cáo N chiếm đoạt của ông Lê Thanh T2 là 5.173.000 đồng.

Về tang vật vụ án: Khám xét nơi ở của bị cáo Nguyễn Thế N, cơ quan điều tra thu hồi những vật chứng sau:

01 túi xách da, màu nâu, có dây kéo, 01 điện thoại di động có nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab A6, màu trắng số tiền 2.600.000 đồng, 01 bóp da màu đen, 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank, 01 thẻ đa năng ngân hàng Đông Á bank, 01 thẻ giữ xe, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 37K-677.56, 02 giấy phép lái xe hạng A1 tên Lê Thanh T2 (01 giấy bị cắt góc), 01 giấy chứng minh nhân dân tên Lê Thanh

T2, cơ quan điều tra đã trao trả cho ông Lê Thanh T2 theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 19/12/2017.

01 giấy phép lái xe hạnh A1 tên Nguyễn Thế N, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 62B1-258.89, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia loại máy 1280, màu xám, máy bàn phím, số 0898922373, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Thế N theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 06/02/2018.

01 sổ hộ khẩu số 400044438 của ông Mai Ngọc Q, Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Mai Ngọc Q theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 21/12/2017.

01 biển số xe mô tô 52N8-0862 của bà Trần Thị D, Cơ quan điều tra trả lại cho bà D theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 06/02/1018.

01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 62B1-077.47, 01 xe mô tô biển số 62B1-077.47, số máy HC09E6522209, số khung 909X6Y522142 là tài sản của bà Nguyễn Thị Cẩm N, Cơ quan công an điều tra đả trả lại cho bà N theo biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 06/02/2018.

Riêng đối với 04 sợ dây bằng kim loại màu vàng (đã niêm phong) Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa đã thông báo đến Cơ quan cảnh sát điều tra nơi xảy ra vụ án. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa tiếp tục tạm giữ để chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra thụ lý theo thẩm quyền.

Hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang tạm giữ nhưng vật chứng gồm 01 diện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại máy Galaxy, J7, màn hình cảm ứng, màu trắng, số sim 0908892659; 01 biển số xe mô tô 62F1-108.66, 01 biển số xe mô tô 62F7-5187.

Về trách nhiệm dân sự: ông Lê Thanh Toàn sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSĐH, ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn Thế N về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản " theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thế N gây ra; Đồng thời căn cứ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế N phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" Theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Áp dụng khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự, điểm i, s Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thế N mức án từ 06 tháng cho đến 09 tháng tù

Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Thanh T2 sau khi đã nhận lại tài sản xong không yêu cầu gì nên không đề cặp đến xem xét.

Về tang vật chứng: Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại máy Galaxy, J7, màn hình cảm ứng, màu trắng, tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoai sim số 0908892659; 01 biển số xe mô tô 62F1-108.66, 01 biển số xe mô tô 62F7-5187.

Tại Tòa, bị cáo Nguyễn Thế N hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố, không

đưa ra chứng cứ nào để minh oan, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Theo lời trình bày của người bị hại ông Lê Thanh T2 tại Cơ quan điều tra: Ông quen biết bị cáo N thông qua mạng xã hội zalo, ngày 06/12/2017 bị cáo N hẹn gặp ông tại khu công nghiệp Tân Đức, thuộc xã X, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để ông đấm bóp cho N. Ông đến chổ hẹn, Ndùng xe mô tô biển số 62B1-258.89 chở ông đi ăn uống sau đó bị cáo N chở ông đến địa phận ấp 3B, xã N, huyện Đức Hòa, bị cáo N nói là nhà của bị cáo N ở đó và yêu cầu ông giao vỏ xách của ông cho bị cáo N đem vào nhà trước, ông tin theo lời của bị cáo N đưa vỏ xách cho bị cáo N sau đó bị cáo N lên xe bỏ chạy không quay lại, tài sản của ông bị cáo Nlừa lấy gồm có 01 túi xách bên trong có 2.600.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A6, 01 ví da màu đen tất cả tài sản này ông đã được nhận lại từ Công an trả lại cho ông. Nay ông đã nhận lại toàn bộ tài sản mà bị cáo N đã lừa ông, ông không yêu cầu bị cáo N bồi thường về phần trách nhiệm dân sự.

Theo lời trình bày của ông Mai Ngọc Q tại cơ quan điều tra: Từ trước đến nay ông không bị mất giấy tờ, vào ngày 11/12/2017 ông có mua xe mô tô loại wave alpha mới, do ông không có thời gian đi đăng ký xe nên ông có nhờ dịch vụ, ông có đưa giấy chứng minh nhân dân của ông số 301557073 và sổ hộ khẩu cho người đàn ông tên N làm thay ông, sau đó ông nghe người này phạm tội bị Công an Đức Hòa bắt giam, tất cả các giấy tờ trên ông đã nhận lại và không yêu cầu trong vụ án này.

Theo lời trình bày của ông Võ Long H tại cơ quan điều tra: Xe mô tô biển số 62F1-108.66 nhãn hiệu Yamaha là tài sản của ông hiện nay ông đang quản lý và sử dụng. Vào năm 2016 ông có làm rơi biển số xe khoảng đường N2 thuộc địa phận huyện Thủ Thừa tỉnh Long An, sau đó ông có đến Công an đăng ký xin cấp lại biển số mới. Đối với biển số mà Nguyễn Thế N có hiện nay ông không yêu cầu gì và ông không có ý kiến gì trong vụ án này.

Lời trình bày của bà Nguyễn Thị Cẩm N: Bà là chị ruột của bị cáo Nguyễn Thế N, xe mô tô biển số 62B1-077.47 là tài sản của bà hiện nay bà đang đứng giấy chứng nhận xe trên, cách đây hai tháng bà có cho Nguyễn Thế N mượn xe này để làm phương tiện, cho đến ngày 16/12/2017 thì N bị Cơ quan công an bắt với hành vi tội lừa đảo tài sản và bị tạm giữ xe trên, nay bà đã nhận lại xe trên, bản thân bà không có yêu cầu gì trong vụ án này.

Bà Nguyễn Thị H trình bày tại cơ quan điều tra: Xe mô tô biển số 62F7-3187 là tài sản của bà và hiện nay bà đang đứng giấy chứng nhận xe, trước đây bà sử dụng đã làm mất biển số xe và có có đến cơ quan Công an xin liên hệ cấp lại biển số mới, nay bà không yêu cầu gì trong vụ án này.

Lời trình bày của bà Trần Thị D tại cơ quan điều tra: Trước đây bà có mua xe mô tô biển số 52N8-0862, trong thời gian bà rút hồ sơ để chuyển về huyện Đức Hòa thì bà có nhờ N rút hồ sơ của xe trên và hiện nay bà đã nhận lại toàn bộ hồ sơ và đã được cấp giấy xong bà không yêu cầu gì trong vụ án này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trước Tòa, bị cáo Nguyễn Thế N hoàn toàn thừa nhận: Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 06/12/2017 tại ấp 3B, xã X, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, bị cáo Nguyễn Thế N có hành vi gian dối chiếm đoạt tài sản của ông Lê Thanh T2 gồm: 01 túi xách bên trong chứa 2.600.000 đồng, 01 máy tính bảng màu trắng, nhãn hiệu Samsung , loại Galaxy Tab A6, trị giá 2.513.000 đồng, 01 giỏ xách màu nâu có dây đeo trị giá 50.000 đồng, 01 bóp da màu đen trị gái 10.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân. Tổng giá trị tài sản là 5.173.000 đồng. Đến ngày 15/12/2017, bị cáo Nguyễn Thế N bị bắt giữ và cùng vật chứng vụ án.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thế N không tranh luận với quan điểm luận tội của vị đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, tội danh và điều luật mà Kiểm sát viên đã truy tố bị cáo ra trước tòa.

[3] Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Thế N phù hợp với lời khai của người bị hại của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với bản định giá tài sản số 78 ngày 18/12/2017 và các tang vật chứng thu giữ đã được thẩm tra xác minh công khai tại phiên tòa. Phù hợp với nội dung bản cáo trạng . Từ đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thế N phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Thế N về tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi dùng thủ đoạn gian dối để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của ông Lê Thanh T2 làm tài sản cho mình mà bị cáo gây ra là nguy hiểm. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác - quyền này được pháp luật Hình sự bảo vệ nếu người nào cố tình xâm hại thì sẽ bị pháp luật trừng phạt. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản của ông T2 mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật Hình sự, cần áp dụng mức hình phạt tù mới có tác dụng giáo dục - răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên khi áp dụng hình phạt có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Do vậy, xét theo lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Nguyễn Thế N là quá nặng, chưa tương xứng so với hành vi phạm tội của bị cáo N. Bị cáo N có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại tòa, bị cáo N đã nhìn nhận và thật thà khai báo, bị cáo có sự ăn năng hối cải nên Hội đồng xét xử xét thấy không nhất thiết phải áp dụng mức hình

phạt tù có thời hạn đối với bị cáo N mà cho bị cáo N được hưởng án treo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự:

Ông Lê Thanh T2 là bị hại không yêu cầu phần trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

Đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu phần trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cặp đến xem xét.

Đối với các tang vật chứng:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại máy Galaxy, J7, màn hình cảm ứng, màu trắng, số sim: 09088892659, điện thoại này bị cáo N dùng để liên lạc với ông Toàn nên tịch thu, sung công quỹ. Đối với 02 biển số xe mô tô 62F1-108.66 và 01 biển số xe mô tô 62F7-5187, 02 biển số xe này mặc dù Cơ quan Công an điều tra đã ra thông báo cho người chủ sở hữu để nhận lại nhưng không có ai đến nhận nay đã quá thời hạn nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm sung công quỹ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế N phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*"

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65, Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế N 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án ngày (04/4/2018).

Giao bị cáo Nguyễn Thế N về Ủy ban nhân dân phường 2, thành phố T, tỉnh Long An nơi cư trú theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thế Nthay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về tang vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung loại máy Galaxy, J7, màn hình cảm ứng, màu trắng. tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại sim số 0908.89.26.59; 01 biển số xe mô tô 62F1-108.66; 01 biển số xe mô tô 62F7-5187 (Tang vật hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/3/2018)

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thế N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sung công quỹ nhà nước.

Án này là sơ thẩm tuyên công khai, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận :
- *TAND tỉnh Long An.*
- *CA,VKSND huyện Đức Hòa.*
- *Bị cáo, liên quan.*
- *Lưu hồ sơ.*
- *Lưu án văn.-*

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn Tài